

**CÔNG TY TNHH TÂN THÁI HÀ**  
**CÔNG BỐ NỘI DUNG ĐĂNG KÝ THÀNH LẬP MỚI**

**1. Tên công ty**

Tên công ty viết bằng tiếng Việt: CÔNG TY TNHH TÂN THÁI HÀ

Tên công ty viết bằng tiếng nước ngoài:

Tên công ty viết tắt:

**2. Mã số doanh nghiệp:** 0108545048

**3. Ngày thành lập:** 12/12/2018

**4. Địa chỉ trụ sở chính:**

60 A ngõ 68 đường Hoàng Mai, Phường Trương Định, Quận Hai Bà Trưng, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

Điện thoại: 0969617086

Fax:

Email: duongchinh123@gmail.com

Website:

**5. Ngành, nghề kinh doanh:**

| STT | Tên ngành                                                                                                                                                                                                                             | Mã ngành    |
|-----|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------|
| 1.  | Xây dựng nhà để ở                                                                                                                                                                                                                     | 4101(Chính) |
| 2.  | Phá dỡ                                                                                                                                                                                                                                | 4311        |
| 3.  | Bán buôn vải, hàng may mặc, giày dép                                                                                                                                                                                                  | 4641        |
| 4.  | Lắp đặt hệ thống điện                                                                                                                                                                                                                 | 4321        |
| 5.  | Xây dựng nhà không để ở                                                                                                                                                                                                               | 4102        |
| 6.  | Xây dựng công trình đường bộ                                                                                                                                                                                                          | 4212        |
| 7.  | Chuẩn bị mặt bằng                                                                                                                                                                                                                     | 4312        |
| 8.  | Xây dựng công trình kỹ thuật dân dụng khác<br>Chi tiết:<br>- Xây dựng công trình khác không phải nhà như: công trình thể thao ngoài trời.<br>- Chia tách đất với cải tạo đất (ví dụ: đắp, mở rộng đường, cơ sở hạ tầng công...).      | 4299        |
| 9.  | Bán lẻ đồ ngũ kim, sơn, kính và thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng trong các cửa hàng chuyên doanh<br>Chi tiết: Bán lẻ kính xây dựng, gạch xây dựng, cửa nhựa lõi thép; vật liệu xây dựng chịu lửa; tre, nứa, gỗ cây và gỗ chế biến | 4752        |
| 10. | Tư vấn, môi giới, đấu giá bất động sản, đấu giá quyền sử dụng đất<br>Chi tiết:<br>- Dịch vụ Tư vấn bất động sản<br>Dịch vụ Môi giới bất động sản                                                                                      | 6820        |

|     |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                  |      |
|-----|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|------|
| 11. | <p>Hoàn thiện công trình xây dựng</p> <p>Chi tiết:</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Các hoạt động khác nhau có liên quan tới việc hoàn thiện hoặc kết thúc một công trình,</li> <li>- Lát sàn gỗ, lát thảm, vãi sơn lót sàn nhà hoặc che phủ bằng giấy tường...</li> <li>- Trát vữa bên trong và bên ngoài các công trình xây dựng dân dụng và các công trình khác, bao gồm các nguyên liệu đánh bóng,</li> <li>- Lắp đặt hệ thống cửa bao gồm cửa ra vào, cửa sổ, cửa bếp, cầu thang, các loại cửa tương tự làm bằng gỗ hoặc làm bằng vật liệu khác,</li> <li>- Các hoạt động hoàn thiện bên trong công trình như: làm trần, ốp gỗ tường, hoặc vách ngăn di chuyển được,</li> </ul> | 4330 |
| 12. | Xây dựng công trình đường sắt                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                    | 4211 |
| 13. | Xây dựng công trình cấp, thoát nước                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                              | 4222 |
| 14. | Lắp đặt hệ thống cấp, thoát nước, hệ thống sưởi và điều hoà không khí                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                            | 4322 |
| 15. | <p>Lắp đặt hệ thống xây dựng khác</p> <p>Chi tiết:</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Lắp đặt hệ thống thiết bị khác không thuộc về điện, hệ thống ống tưới nước, hệ thống lò sưởi và điều hoà nhiệt độ hoặc máy móc công nghiệp trong ngành xây dựng và xây dựng kỹ thuật dân dụng ;</li> <li>- Lắp đặt hệ thống thiết bị nghiệp trong ngành xây dựng và xây dựng dân dụng như : <ul style="list-style-type: none"> <li>+ Thang máy, cầu thang tự động,</li> <li>+ Các loại cửa tự động,</li> <li>+ Hệ thống đèn chiếu sáng,</li> <li>+ Hệ thống hút bụi,</li> <li>+ Hệ thống âm thanh,</li> <li>+ Hệ thống thiết bị dùng cho vui chơi giải trí.</li> </ul> </li> </ul>               | 4329 |
| 16. | <p>Hoạt động hỗ trợ dịch vụ tài chính chưa được phân vào đâu</p> <p>Chi tiết: Tư vấn đầu tư (không bao gồm các dịch vụ tư vấn pháp luật, tài chính, thuế, kế toán, kiểm toán, chứng khoán)</p>                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                   | 6619 |

**6. Vốn điều lệ:** 1.000.000.000 VNĐ

Giới tính: *Nam*

Quốc tịch: *Việt Nam*

Số giấy chứng thực cá nhân: 013422799

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Số 34, ngõ 1 Tôn Thất Tùng, Phường Trung Tự, Quận  
Đống Đa, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

Chỗ ở hiện tại: P506 CT4B X2 Linh Đàm, Phường Hoàng Liệt, Quận Hoàng Mai, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

Giới tính: *Nữ*

Sinh ngày: 24/02/1976      Dân tộc: Kinh      Quốc tịch: Việt Nam

Số giấy chứng thực cá nhân: 013306173

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Số 34, ngõ 1 Tôn Thất Tùng, Phường Trung Tự, Quận Đống Đa, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

Chỗ ở hiện tại: Số 34, ngõ 1 Tôn Thất Tùng, Phường Trung Tự, Quận Đống Đa, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

**9. Nơi đăng ký:** Phòng Đăng ký kinh doanh Thành phố Hà Nội